

Số: 49/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 24 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 92/2026/TLST-HNGĐ ngày 10/4/2026 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Tăng Vỹ L; sinh năm 1999; nơi cư trú: số E, lô E, khu đô thị Đ, phường Đ, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Trương Thành D; sinh năm 2000; nơi cư trú: tổ C, khu D, phường B, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm a, b, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2026;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tăng Vỹ L và anh Trương Thành D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Tăng Vỹ L và anh Trương Thành D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Tăng Vỹ L và anh Trương Thành D có 02 con chung là Trương Minh T, sinh ngày 14/4/2024 và Trương Minh An N, sinh ngày 07/10/2025.

Khi ly hôn, chị Tăng Vỹ L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung Trương Minh T và Trương Minh An N đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Trương Thành D có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh Trương Thanh D1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi mỗi con chung 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng/01 tháng. Thời gian cấp dưỡng: từ tháng 5 năm 2026 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

- Về tài sản chung và nợ chung: anh Trương Thanh D1 và chị Tăng Vỹ L không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Tăng Vỹ L tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà Tăng Vỹ L đã nộp (theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000014845663 ngày 10/4/2026 của Công ty cổ phần T1 và Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 111 ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh) được trừ vào số tiền chị L phải nộp, trả lại chị Tăng Vỹ L 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Trương Thành D có nghĩa vụ nộp tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND KV1 - Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS KV1 - Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường Bãi Cháy, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đoàn Thị Thủy**